

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2016

LIÊN CHINH HANH A&C

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ
DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	14 - 33

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ hàng hóa Hà Nội (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

Khái quát về Công ty

Công ty là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ công ty Nhà nước Công ty Vận tải và Dịch vụ hàng hóa Hà Nội theo Quyết định số 2480/QĐ-UB ngày 16 tháng 6 năm 1999 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103000140, đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2000 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 15 lần được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do thay đổi vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật, địa chỉ trụ sở chính, ngành nghề kinh doanh. Trong đó đăng ký thay đổi lần thứ 15 là ngày 05 tháng 01 năm 2017.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Số 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
- Điện thoại : 043 6423 611
- Fax : 043 8642 881

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Lắp đặt hệ thống điện; Chi tiết: Hệ thống chiếu sáng;
- Sửa chữa thiết bị điện; Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng;
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;
- Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ cho vận tải: hoạt động bảo dưỡng các công trình giao thông, các thiết bị phục vụ giao thông; Đầu tư xây dựng bến xe ô tô khách;
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;
- Giáo dục khác chưa được phân vào đâu: đào tạo công nhân lái xe mô tô và ô tô; Đào tạo công nhân chuyên ngành giao thông vận tải (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép);
- Sản xuất xe có động cơ: lắp ráp ô tô;
- Sản xuất mô tô, xe máy: lắp ráp xe máy;
- Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu: lắp ráp các phương tiện vận tải khác;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê: kinh doanh bất động sản (đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Thanh Nam	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 6 năm 2015
Ông Phạm Quốc Phong	Phó chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 6 năm 2015
Ông Bùi Hồng Sơn	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2016
Ông Nguyễn Hồng Việt	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 05 tháng 01 năm 2017
Bà Lê Thúy Hạnh	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 6 năm 2015
Ông Vũ Hữu Tuyền	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2016
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Ủy viên	Bổ nhiệm tạm thời ngày 05 tháng 01 năm 2017

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Phạm Minh Tú	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 6 năm 2015
Ông Đỗ Văn Thi	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 6 năm 2015
Ông Nguyễn Đức Duy	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2016

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 12 năm 2016
Ông Nguyễn Hồng Việt	Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 29 tháng 12 năm 2016
Ông Hà Phi Long	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 5 năm 2012
Ông Đinh Quang Tùng	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 9 năm 2016

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2017
Ông Nguyễn Hồng Việt	Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2017

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,



Nguyễn Anh Tuấn

Ngày 08 tháng 3 năm 2017



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**

Số: 152/2017/BCTC-KTTV



Headquarters : 02 Truong Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 15-13 Vo Nguyen Giap St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ hàng hóa Hà Nội (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 06 tháng 3 năm 2017, từ trang 07 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ hàng hóa Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

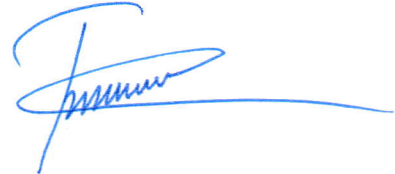
Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Hà Nội



Phạm Quang Huy - Phó Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1409-2013-008-1



Trần Anh Tuấn - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1708-2013-008-1

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		7.026.262.853	7.301.209.946
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	4.729.060.149	4.096.790.462
1. Tiền	111		4.729.060.149	4.096.790.462
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.982.343.445	2.994.772.141
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	848.902.599	1.745.563.614
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	264.224.711	284.879.525
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	869.216.136	964.329.002
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
1. Hàng tồn kho	141		-	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		314.859.258	209.647.343
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.5	13.856.738	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.11	301.002.520	209.647.343
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		16.255.022.063	17.392.654.380
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		7.585.090.134	8.743.377.265
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.6	7.416.727.870	8.523.211.265
<i>Nguyên giá</i>	222		27.619.773.984	26.885.862.711
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(20.203.046.114)	(18.362.651.446)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.7	168.362.264	220.166.000
<i>Nguyên giá</i>	228		569.841.218	569.841.218
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(401.478.954)	(349.675.218)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		8.669.931.929	8.649.277.115
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.8	8.669.931.929	8.649.277.115
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		-	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		-	-
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		23.281.284.916	24.693.864.326

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		5.047.506.882	6.619.154.173
I. Nợ ngắn hạn	310		5.047.506.882	6.619.154.173
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.9	386.136.475	1.647.349.520
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.10	118.544.574	578.192.356
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11	678.734.232	407.563.224
4. Phải trả người lao động	314		92.400.000	-
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.12	658.943.697	648.831.116
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.13	3.112.747.904	3.337.217.957
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.14	-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		18.233.778.034	18.074.710.153
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.15	18.233.778.034	18.074.710.153
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		14.400.000.000	14.400.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		14.400.000.000	14.400.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.534.365.557	2.528.799.505
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		1.299.412.477	1.145.910.648
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		1.126.662.678	1.145.910.648
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		172.749.799	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		23.281.284.916	24.693.864.326

Người lập biểu

Nguyễn Đức Duy

Kế toán trưởng

Dương Bảo Kiên

Lập, ngày 08 tháng 3 năm 2017

Giám đốc

Nguyễn Anh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	31.434.789.699	26.938.594.466
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		31.434.789.699	26.938.594.466
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	25.437.024.559	21.717.630.761
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		5.997.765.140	5.220.963.705
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	38.212.941	134.742.774
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.4	5.635.611.957	5.181.700.858
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		400.366.124	174.005.621
11. Thu nhập khác	31	VI.5	15.763.730	62.507.385
12. Chi phí khác	32	VI.6	87.113.047	53.929.400
13. Lợi nhuận khác	40		(71.349.317)	8.577.985
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		329.016.807	182.583.606
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.11	90.767.008	68.431.669
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		238.249.799	114.151.937
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	120	79
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.7	120	79

Người lập biểu

Nguyễn Đức Duy

Kế toán trưởng

Dương Bảo Kiên

Lập, ngày 08 tháng 3 năm 2017



Giám đốc

Nguyễn Anh Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh		
		Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	329.016.807	182.583.606
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	2.014.484.404	2.071.205.314
- Các khoản dự phòng	03	-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05 VI.3	(27.435.933)	(119.250.902)
- Chi phí lãi vay	06	-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	2.316.065.278	2.134.538.018
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	954.658.004	1.474.581.956
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	-	4.423.042
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	(1.820.353.488)	(3.387.468.556)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(13.856.738)	32.969.433
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15 V.11	(358.776.828)	(952.600.754)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17 V.13	(57.950.000)	(59.085.181)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	1.019.786.227	(752.642.042)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(856.197.273)	(1.538.765.454)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(5.000.000.000)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	5.000.000.000	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	27.435.933	183.089.012
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(828.761.340)	(1.355.676.442)

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh		
		Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	441.244.800	147.081.600
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40	<u>441.244.800</u>	<u>147.081.600</u>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	632.269.687	(1.961.236.884)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60 V.1	4.096.790.462	6.058.027.346
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70 V.1	<u>4.729.060.149</u>	<u>4.096.790.462</u>

Người lập biểu

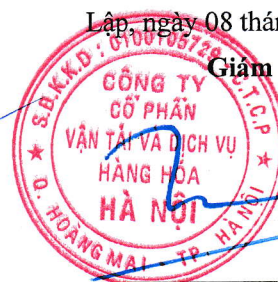
Nguyễn Đức Duy

Kế toán trưởng

Dương Bảo Kiên

Lập, ngày 08 tháng 3 năm 2017

Giám đốc



Nguyễn Anh Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Vận tải Dịch vụ Hàng hóa Hà Nội (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Đầu tư xây dựng bến xe ô tô khách; Cung ứng, vận chuyển và đại lý vận chuyển hàng hóa; Vận tải hành khách liên tỉnh và du lịch, taxi tải và taxi chở khách.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

6. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 114 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 118 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng, và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

4. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty là chi phí bảo hiểm tài sản. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	06-15
Máy móc và thiết bị	05-07
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06-10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03-08
Tài sản cố định khác	06-15

6. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty là quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất là tiền thuê đất Công ty trả một lần cho nhiều năm và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất này được khấu hao theo thời hạn thuê đất (15 năm).

7. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

8. Hợp đồng hợp tác kinh doanh

Hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát

Công ty ghi nhận trên Báo cáo tài chính các hợp đồng hợp tác kinh doanh dưới hình thức hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát các nội dung sau:

- Giá trị tài sản mà Công ty hiện sở hữu.
- Các khoản nợ phải trả mà Công ty phải gánh chịu.
- Doanh thu được chia từ việc bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ của liên doanh.
- Các khoản chi phí phải gánh chịu.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

10. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

11. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

12. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Tiền cho thuê nhận trước của nhiều kỳ được phân bổ vào doanh thu phù hợp với thời gian cho thuê.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

13. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

14. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp là thuế thu nhập hiện hành, là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

15. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

16. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

17. Công cụ tài chính

Tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến tài sản tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ phải trả tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ phải trả tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các khoản phải trả người bán và các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	1.822.702.602	2.566.214.636
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	2.906.357.547	1.530.575.826
Cộng	<u>4.729.060.149</u>	<u>4.096.790.462</u>

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải thu các bên liên quan	-	-
Phải thu các khách hàng khác	848.902.599	1.745.563.614
Chi nhánh Công ty Cổ phần Sản xuất - Xuất khẩu lâm sản và Hàng tiêu thủ công nghiệp - Trung tâm thương mại Upexim	-	201.697.227
Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh - Licogi	43.090.300	285.125.500
Công ty TNHH MTV Đá Granite Bình Định	-	191.241.290
Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội	87.711.250	65.824.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu và Thương mại Smart Việt Nam	53.856.000	97.557.200
Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Thương mại Dịch vụ T.O.T	88.000.000	-
Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất và Thương mại Tân Mỹ Sài Gòn	65.026.500	502.089.005
Các khách hàng khác	511.218.549	402.029.392
Cộng	<u>848.902.599</u>	<u>1.745.563.614</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho các bên liên quan</i>	-	-
<i>Trả trước cho các người bán</i>	264.224.711	284.879.525
Công ty Cổ phần Đầu tư Đất Việt	263.000.000	263.000.000
Các nhà cung cấp khác	1.224.711	21.879.525
Cộng	<u>264.224.711</u>	<u>284.879.525</u>

4. Phải thu ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	181.200.000	-	181.200.000	-
Ông Hà Phi Long - Tiền tạm ứng	181.200.000		181.200.000	
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	688.016.136	-	783.129.002	-
Phải thu tiền Bảo hiểm	11.280.666	-	80.638.931	-
Phải thu do chi quá quỹ khen thưởng, phúc lợi	96.177.642	-	41.938.343	-
Tạm ứng	457.800.000	-	521.300.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	122.757.828	-	139.251.728	-
Cộng	<u>869.216.136</u>	-	<u>964.329.002</u>	-

5. Chi phí trả trước ngắn hạn

Là phí bảo hiểm tài sản còn phải phân bổ.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	25.237.619.094	110.688.460	1.321.007.557	216.547.600	26.885.862.711
Đầu tư XDCB hoàn thành	856.197.273	-	-	-	856.197.273
Giảm khác do không đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định	-	-	-	(122.286.000)	(122.286.000)
Số cuối năm	26.093.816.367	110.688.460	1.321.007.557	94.261.600	27.619.773.984
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	10.566.488.618	110.688.460	353.210.471	216.547.600	11.246.935.149
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	17.037.006.835	110.688.460	998.408.551	216.547.600	18.362.651.446
Khấu hao trong năm	1.841.706.028	-	120.974.640	-	1.962.680.668
Giảm khác do không đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định	-	-	-	(122.286.000)	(122.286.000)
Số cuối năm	18.878.712.863	110.688.460	1.119.383.191	94.261.600	20.203.046.114
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	8.200.612.259	-	322.599.006	-	8.523.211.265
Số cuối năm	7.215.103.504	-	201.624.366	-	7.416.727.870
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**7. Tài sản cố định vô hình**

	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Số đầu năm	569.841.218	349.675.218	220.166.000
Khấu hao trong năm	-	51.803.736	(51.803.736)
Số cuối năm	569.841.218	401.478.954	168.362.264

8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định	-	-	-	-
Xây dựng cơ bản dở dang	8.649.277.115	664.854.814	(644.200.000)	8.669.931.929
<i>Công trình 23 Hàn Thuyên^(*)</i>	<i>8.649.277.115</i>	<i>20.654.814</i>	<i>-</i>	<i>8.669.931.929</i>
<i>Công trình nhà kho KX18</i>	<i>-</i>	<i>644.200.000</i>	<i>(644.200.000)</i>	<i>-</i>
Sửa chữa lớn tài sản cố định	-	-	-	-
Cộng	8.649.277.115	664.854.814	(644.200.000)	8.669.931.929

(*) Công trình 23 Hàn Thuyên được khởi công xây dựng từ năm 2010, tuy nhiên đến hiện tại dự án vẫn chưa hoàn thành do chưa có vốn để tiếp tục thực hiện dự án.

9. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	<i>386.136.475</i>	<i>1.647.349.520</i>
Công ty TNHH Vận tải và Xây dựng T&T Việt Nam	342.128.775	982.782.870
Công ty Cổ phần Xây dựng Tây Hà	44.007.700	595.272.000
Các nhà cung cấp khác	-	69.294.650
Cộng	386.136.475	1.647.349.520

10. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Trả trước của các bên liên quan</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>	<i>118.544.574</i>	<i>578.192.356</i>
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Hưng Tiến	-	440.273.000
Các khách hàng khác	118.544.574	137.919.356
Cộng	118.544.574	578.192.356

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	406.092.348	-	2.433.129.716	(2.166.523.380)	672.698.684	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	(171.112.665)	228.886.973	(358.776.828)	-	(301.002.520)
<i>Trong đó:</i>						
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty</i>	-	(171.112.665)	90.767.008	(358.776.828)	-	(439.122.485)
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp hộ Công ty Cổ phần Công nghiệp Việt Nam cho hoạt động hợp tác kinh doanh</i>	-	-	138.119.965	-	138.119.965	-
Thuế thu nhập cá nhân	1.470.876	-	20.297.400	(15.732.728)	6.035.548	-
Tiền thuế đất	-	(38.534.678)	10.303.648.102	(10.265.113.424)	-	-
Cộng	407.563.224	(209.647.343)	12.985.962.191	(12.806.146.360)	678.734.232	(301.002.520)

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Dịch vụ nước sạch	05%
- Dịch vụ khác	10%

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (cùng kỳ năm trước thuế suất là 22%).

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	329.016.807	182.583.606
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	124.818.232	128.469.435
- Các khoản điều chỉnh tăng	124.818.232	128.469.435
<i>Chi phí phạt hành chính</i>	16.497.270	42.579.400
<i>Chi phí sai kỳ</i>	-	85.890.035
<i>Xử lý công nợ chênh lệch</i>	51.317.200	-
<i>Chi phí khác</i>	57.003.762	-
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	453.835.039	311.053.041
Thu nhập được miễn thuế	-	-
Lỗi các năm trước được chuyển	-	-
Thu nhập tính thuế	453.835.039	311.053.041
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	22%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	90.767.008	68.431.669

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tiền thuê đất

Tiền thuê đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

12. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn

Là doanh thu cho thuê kho nhận trước.

13. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả các bên liên quan	404.473.200	845.718.000
Tổng Công ty Vận tải Hà Nội – Cổ tức, lợi nhuận phải trả	404.473.200	845.718.000
Phải trả các tổ chức và cá nhân khác	2.708.274.704	2.491.499.957
Kinh phí công đoàn	37.185.755	33.336.444
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	34.658.800	56.791.300
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	881.250.000	881.250.000
Phải trả Công ty Cổ phần Công nghiệp Việt Nam tiền hợp tác kinh doanh ^(*)	1.672.179.364	1.402.724.526
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	81.336.087	117.397.687
Cộng	<u>3.112.747.904</u>	<u>3.337.217.957</u>

* Theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 09 ngày 23 tháng 02 năm 2002 giữa Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ hàng hóa Hà Nội và Công ty Cổ phần Công nghiệp Việt Nam về việc góp vốn nâng cấp, cải tạo kho xưởng trên diện tích 10.000 m² tại 27/785 đường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để kinh doanh và phụ lục hợp đồng số 01 ngày 01 năm 3 năm 2014 về việc kéo dài thời gian hợp tác kinh doanh đến ngày 22 tháng 02 năm 2019 thì việc phân chia kết quả hợp tác kinh doanh thực hiện theo tỷ lệ: Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ hàng hóa Hà Nội là: 8/15, Công ty Cổ phần Công nghiệp Việt Nam là: 7/15.

Theo biên bản phân chia kết quả kinh doanh kho xưởng ngày 18 tháng 12 năm 2016: doanh thu, giá vốn và tiền thuế nộp hộ cho Công ty Cổ phần Công nghiệp Việt Nam năm 2016 như sau:

Doanh thu phân chia	:	2.076.638.444
Giá vốn phân chia	:	1.386.038.620
Lợi nhuận phân chia	:	690.599.824
Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp hộ	:	138.119.965
Thuế GTGT đầu vào phân chia	:	7.003.762
Số tiền phải trả cho hoạt động hợp tác kinh doanh năm 2016	:	559.483.621

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	(41.938.343)	(232.090.917)
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	3.710.701	249.237.755
Chi quỹ	(57.950.000)	(59.085.181)
Số cuối năm	(96.177.642)	(41.938.343)

Quỹ khen thưởng, phúc lợi chi vượt nguồn được trình bày ở khoản mục “Các khoản phải thu ngắn hạn khác” (xem thuyết minh số V.4).

15. Vốn chủ sở hữu

15a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	14.400.000.000	2.154.942.872	3.575.055.762	20.129.998.634
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	114.151.937	114.151.937
Trích lập các quỹ	-	373.856.633	(623.094.388)	(249.237.755)
Chia cổ tức, lợi nhuận	-	-	(288.000.000)	(288.000.000)
Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	-	-	(71.500.000)	(71.500.000)
Phân chia lợi nhuận hợp tác kinh doanh năm 2014	-	-	(660.702.663)	(660.702.663)
Phạt vi phạm hợp đồng	-	-	(900.000.000)	(900.000.000)
Số dư cuối năm trước	14.400.000.000	2.528.799.505	1.145.910.648	18.074.710.153
Số dư đầu năm nay	14.400.000.000	2.528.799.505	1.145.910.648	18.074.710.153
Lợi nhuận trong năm	-	-	238.249.799	238.249.799
Trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm trước	-	5.566.052	(9.276.753)	(3.710.701)
Trích thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từ lợi nhuận năm nay	-	-	(65.500.000)	(65.500.000)
Phân chia bổ sung lợi nhuận hợp tác kinh doanh năm 2015	-	-	(9.971.217)	(9.971.217)
Số dư cuối năm nay	14.400.000.000	2.534.365.557	1.299.412.477	18.233.778.034

15b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vốn đầu tư của Nhà nước	7.354.200.000	7.354.200.000
Vốn góp của các cổ đông, thành viên	7.045.800.000	7.045.800.000
Cộng	14.400.000.000	14.400.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

15c. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	1.440.000	1.440.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	1.440.000	1.440.000
- Cổ phiếu phổ thông	1.440.000	1.440.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	1.440.000	1.440.000
- Cổ phiếu phổ thông	1.440.000	1.440.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

15d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 ngày 28 tháng 4 năm 2016 như sau:

	VND
• Trích quỹ đầu tư phát triển	5.566.052
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.710.701

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Dịch vụ vận tải	5.276.971.559	4.472.598.186
Dịch vụ cho thuê bến bãi, kho xưởng, quầy quán, điện, nước	26.157.818.140	22.465.996.280
Cộng	<u>31.434.789.699</u>	<u>26.938.594.466</u>

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan.

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Dịch vụ vận tải	5.082.779.464	4.324.487.433
Dịch vụ cho thuê bến bãi, kho xưởng, quầy quán, điện, nước	20.354.245.095	17.393.143.328
Cộng	<u>25.437.024.559</u>	<u>21.717.630.761</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	27.435.933	119.250.902
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	10.777.008	15.491.872
Cộng	<u>38.212.941</u>	<u>134.742.774</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	3.171.865.126	3.280.473.527
Chi phí vật liệu quản lý	98.337.863	111.720.679
Chi phí đồ dùng văn phòng	8.314.043	40.626.091
Chi phí khấu hao tài sản cố định	130.065.517	139.156.464
Thuế, phí và lệ phí	268.806.788	16.754.506
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.548.326.166	1.301.064.159
Các chi phí khác	409.896.454	291.905.432
Cộng	<u>5.635.611.957</u>	<u>5.181.700.858</u>

5. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thanh lý công cụ dụng cụ	4.100.000	-
Lương bảo vệ 292 Bạch Đằng	-	21.000.000
Kinh phí Phòng cháy chữa cháy thu lại	11.450.000	11.350.000
Thu tiền đối tác nộp tiền sửa khu vệ sinh	-	25.000.000
Thu nhập từ khoản ứng trước không thực hiện hợp đồng	-	5.000.000
Thu nhập khác	213.730	157.385
Cộng	<u>15.763.730</u>	<u>62.507.385</u>

6. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền phạt vi phạm hành chính, phạt chậm nộp	16.497.270	42.579.400
Chi phí phục vụ diễn tập PCCC	11.450.000	11.350.000
Xử lý công nợ chênh lệch	51.317.200	-
Chi phí khác	7.848.577	-
Cộng	<u>87.113.047</u>	<u>53.929.400</u>

7. Lãi trên cổ phiếu

7a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	238.249.799	114.151.937
Thù lao Hội đồng quản trị không trực tiếp điều hành	(65.500.000)	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	172.749.799	114.151.937
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	1.440.000	1.440.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	<u>120</u>	<u>79</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	1.440.000	1.440.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại	-	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu quỹ bán ra	-	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	1.440.000	1.440.000

7b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

8. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	782.642.024	963.381.049
Chi phí nhân công	10.146.394.283	12.249.950.508
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.014.484.404	2.071.205.314
Chi phí dịch vụ mua ngoài	16.858.081.647	10.663.537.678
Chi phí khác	1.271.034.159	951.257.070
Cộng	31.072.636.516	26.899.331.619

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại các thuyết minh số V.4.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương và thù lao	652.372.100	664.059.200
Cộng	652.372.100	664.059.200

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Bên liên quan khác với Công ty chỉ có Tổng Công ty Vận tải Hà Nội là Công ty góp 51% vốn và có 3/5 thành viên Hội đồng quản trị.

Giao dịch với các bên liên quan khác

Công ty không phát sinh giao dịch với các bên liên quan khác.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.12.

2. Thông tin về bộ phận

2a. *Thông tin về lĩnh vực kinh doanh*

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực dịch vụ vận tải hàng hóa
- Lĩnh vực cho thuê bến bãi, kho xưởng, quây quán, điện, nước.

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực dịch vụ vận tải	Lĩnh vực cho thuê bến bãi, kho xưởng, quây quán, điện, nước	Cộng
Năm nay			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	5.276.971.559	26.157.818.140	31.434.789.699
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.276.971.559	26.157.818.140	31.434.789.699
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	194.192.095	5.803.573.045	5.997.765.140
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(5.635.611.957)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			362.153.183
Doanh thu hoạt động tài chính			38.212.941
Chi phí tài chính			-
Thu nhập khác			15.763.730
Chi phí khác			(87.113.047)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(90.767.008)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp			238.249.799
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	856.197.273	856.197.273
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	-	2.017.255.752	2.017.255.752

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Lĩnh vực dịch vụ vận tải	Lĩnh vực cho thuê bến bãi, kho xưởng, quầy quán, điện, nước	Cộng
Năm trước			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	4.472.598.186	22.465.996.280	26.938.594.466
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.472.598.186	22.465.996.280	26.938.594.466
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	148.110.753	5.072.852.952	5.220.963.705
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(5.181.700.858)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			39.262.847
Doanh thu hoạt động tài chính			134.742.774
Chi phí tài chính			-
Thu nhập khác			62.507.385
Chi phí khác			(53.929.400)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(68.431.669)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp			114.151.937
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	1.538.765.454	1.538.765.454
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	-	2.071.205.314	2.071.205.314
Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:			
	Lĩnh vực dịch vụ vận tải	Lĩnh vực cho thuê bến bãi, kho xưởng, quầy quán, điện, nước	Cộng
Số cuối năm			
Tài sản trực tiếp của bộ phận	401.122.250	9.381.936.989	9.783.059.239
Tài sản phân bổ cho bộ phận	1.275.638.454	6.323.308.419	7.598.946.872
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận			5.899.278.805
Tổng tài sản			23.281.284.916
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	342.128.775	821.495.971	1.163.624.746
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	15.511.227	76.888.773	92.400.000
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận			3.791.482.136
Tổng nợ phải trả			5.047.506.882
Số đầu năm			
Tài sản trực tiếp của bộ phận	878.438.605	9.801.281.649	10.679.720.254
Tài sản phân bổ cho bộ phận	1.451.657.522	7.291.719.743	8.743.377.265
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận			5.270.766.807
Tổng tài sản			24.693.864.326
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	982.782.870	1.891.590.122	2.874.372.992
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	-	-	-
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận			3.744.781.181
Tổng nợ phải trả			6.619.154.173

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Số liệu so sánh

3a. Các sai sót

Trong năm, Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm tra báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty. Công ty đã thực hiện điều chỉnh lại số liệu năm 2015 theo Biên bản Kiểm toán ngày 09 tháng 7 năm 2016.

3b. Ảnh hưởng của việc điều chỉnh các sai sót

Ảnh hưởng của việc điều chỉnh các sai sót đến số liệu so sánh trên Báo cáo tài chính như sau:

	Mã số	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh
Bảng cân đối kế toán				
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	1.694.246.414	51.317.200	1.745.563.614
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	208.390.783	1.256.560	209.647.343
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	350.534.388	57.028.836	407.563.224
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	1.150.365.724	(4.455.076)	1.145.910.648
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh				
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	26.368.306.102	570.288.364	26.938.594.466
Doanh thu hoạt động tài chính	21	710.742.774	(576.000.000)	134.742.774
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	188.295.242	(5.711.636)	182.583.606
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	69.688.229	(1.256.560)	68.431.669
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	51	118.607.013	(4.455.076)	114.151.937
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	82	(3)	79
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	82	(3)	79
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ				
Lợi nhuận trước thuế	01	188.295.242	(5.711.636)	182.583.606
Tăng, giảm các khoản phải thu	09	1.527.155.716	(52.573.760)	1.474.581.956
Tăng, giảm các khoản phải trả	11	(3.445.753.952)	58.285.396	(3.387.468.556)

4. Quản lý rủi ro tài chính

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Ban Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

4a. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng.

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng hoặc có tài sản đảm bảo đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

thông tin về khả năng tài chính. Ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị và cá nhân nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng trong nước. Ban Giám đốc không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VIII.5 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Tất cả các tài sản tài chính của Công ty đều trong hạn và không bị giảm giá trị.

4b. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (không bao gồm lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và có thời hạn thanh toán từ 01 năm trở xuống

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Số cuối năm				
Phải trả người bán	386.136.475	-	-	386.136.475
Các khoản phải trả khác	3.075.562.149	-	-	3.075.562.149
Cộng	3.461.698.624	-	-	3.461.698.624
Số đầu năm				
Phải trả người bán	1.647.349.520	-	-	1.647.349.520
Các khoản phải trả khác	3.303.881.513	-	-	3.303.881.513
Cộng	4.951.231.033	-	-	4.951.231.033

Ban Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

4c. Tài sản đảm bảo

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2015.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính

Tài sản tài chính

Giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Tiền và các khoản tương đương tiền	4.729.060.149	-	4.096.790.462	-
Phải thu khách hàng	803.937.040	-	1.745.563.614	-
Các khoản phải thu khác	116.140.128	-	139.251.728	-
Cộng	5.649.137.317	-	5.981.605.804	-

Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả người bán	386.136.475	1.647.349.520
Các khoản phải trả khác	3.075.562.149	3.303.881.513
Cộng	3.461.698.624	4.951.231.033

Giá trị hợp lý

Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính do Thông tư số 210/2009/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Bộ Tài chính cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể.

6. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2017

Người lập biểu

Nguyễn Đức Duy

Kế toán trưởng

Dương Bảo Kiên

Giám đốc



Nguyễn Anh Tuấn